

KHU DU KÍCH HÒA - HẬU - THẮNG

Vũ Quang Hiến

Khoa Sử

Đại học KH Xã hội & Nhân văn - ĐHQG Hà Nội

1. Nằm ở Đông Nam huyện Lý Nhân (tỉnh Hà Nam), khu du kích(KDK) Hoà - Hậu - Thắng gồm ba xã Nhân Hoà, Nhân Hậu, Nhân Thắng với diện tích 14km², giáp xã Nhân Mỹ về phía Bắc, xã Phú Phúc phía Đông Bắc, huyện Mỹ Lộc (Nam Định) về phía Nam. Sông Hồng chảy qua phía Đông mà bên kia là tỉnh Thái Bình. Huyện Bình Lục ở phía Tây được ngăn cách bởi dòng Châu Giang. Con đường 63 chạy ngang qua Hoà - Hậu - Thắng, nối liền Thành phố Nam Định với huyện Lý Nhân. Đây là khu vực có nhiều gò đất cao đan xen các ô trũng nên địa hình cao thấp không đều. Mùa mưa đi lại gặp nhiều khó khăn vì thế người dân ở đây phải “sáu tháng đi tay, sáu tháng đi chân”. Cư dân Hoà - Hậu - Thắng khoảng 15000 người sống bằng nghề nông, gần 15% theo đạo thiên chúa.

Phong trào cách mạng ở Hoà - Hậu - Thắng xuất hiện rõ rệt từ năm 1944. Khi có cán bộ của Xứ uỷ Bắc Kỳ về hoạt động, các đoàn thể Việt Minh và đội tự vệ được thành lập. Lần đầu tiên cờ đỏ sao vàng tung bay ở Đông Trạ (4-1945) cổ vũ nhân dân hăng hái tham gia cao trào kháng Nhật cứu nước và tiến lên tổng khởi nghĩa giành chính quyền. Trong thời kỳ xây dựng và bảo vệ nền dân chủ cộng hoà (9/1945 - 12/1946), lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang phát triển rất mạnh, thôn nào cũng có đội tự vệ thường xuyên luyện tập và làm nhiệm vụ bảo vệ trật tự trị an.

Kháng chiến toàn quốc bùng nổ, phong trào xây dựng “làng kháng chiến” được nhân dân hưởng ứng rộng rãi. Hàng rào tre quanh làng được ken dày, cổng ra vào làng có dân quân du kích (DQDK) canh gác suốt ngày đêm. Mỗi gia đình đào từ hai đến ba hầm bí mật. Hệ thống giao thông hào nối liền từ nhà nọ sang nhà kia, xóm này sang xóm nọ, lực lượng tự vệ chiến đấu ở mỗi xã có một trung đội thường xuyên luyện tập và sẵn sàng chiến đấu. Thành uỷ Nam Định đã chọn nơi đây đứng chân để chỉ đạo cuộc kháng chiến trong thành phố.

Thực hiện chủ trương bao vây địch ở thành phố Nam Định, nhân dân Hoà - Hậu - Thắng tham gia vận chuyển hàng chục tấn rơm rạ phục vụ công tác phá hoại trong thành phố, đồng thời ra sức giúp đỡ đồng bào tản cư về mọi mặt. Tháng 1-1947, Hoà - Hậu - Thắng huy động hàng ngàn nhân công xây dựng kè Đức Thông trên Sông Hồng, tạo vật cản đường tiến quân của địch. Hoà - Hậu - Thắng là một trong những hậu cứ của mặt trận Nam Định. Thôn Đại Hoàng (Nhân Hậu) trở thành cơ sở điều trị thương binh từ thành phố chuyển về. Những hoạt động trên đây tuy còn hạn chế trong việc phục vụ tác chiến nhưng đã thể hiện ý chí quyết tâm kháng chiến đến cùng của quần chúng, tạo cơ sở để động viên toàn dân đánh giặc sau này.

Ngày 6-3-1947, quân Pháp từ Hà Nội dùng 120 xe các loại, 1 tàu chiến, 4 canô chở 1500 quân theo đường Sông Hồng về giải vây và chiếm đóng thành phố Nam Định. Các mũi tiến quân qua Hoà - Hậu - Thắng bị du kích cùng bộ đội chặn đánh quyết liệt ở Tảo Môn, Đại Hoàng, Hữu Bị. Những trận chiến đấu này có tác dụng cổ vũ mạnh mẽ tinh thần kháng chiến của nhân dân và làm chậm bước tiến quân địch.

Tháng 3-1947, cùng với việc thành lập tỉnh đội quân dân Hà Nam, huyện đội dân quân Lý Nhân, các xã đội dân quân Nhân Hoà, Nhân Hậu, Nhân Thắng ra đời. Tự vệ chiến đấu ở xã được tổ chức lại thành các trung đội du kích. Các cán bộ từ tiểu đội trở lên đều tham gia những lớp huấn luyện do tỉnh tổ chức. Ở thôn xóm nhân dân lập "Quỹ bảo trợ du kích". Xã nào cũng trích ruộng công cho DQDK sản xuất để tự túc một phần lương thực và trang bị.

Sau khi ta kết thúc cuộc chiến đấu trong thành phố Nam Định, địch mở rộng địa bàn chiếm đóng, tổ chức nhiều cuộc hành quân càn quét vào các xã cuối tỉnh Hà Nam thuộc hai huyện Bình Lục và Lý Nhân.

Thực hiện nghị quyết hội nghị cán bộ tỉnh Hà Nam (7-1947), chi bộ Hoà - Hậu - Thắng chỉ đạo tăng cường xây dựng lực lượng DQDK và phát động phong trào "quân sự hoá" toàn dân. Thực hiện chỉ thị phát triển đảng viên "Lớp tháng Tám", chi bộ Hoà - Hậu - Thắng kết nạp thêm nhiều đảng viên mới và tách ra thành lập ở mỗi xã một chi bộ. Tổ chức thanh niên có nhiều hoạt động thiết thực như tham gia công tác phá hoại, ghi tên tòng quân, dạy bình dân học vụ... Hội phụ nữ vận động giúp đỡ bộ đội, ủng hộ phong trào "Mùa đông binh sĩ", tập luyện quân sự và tham gia DQDK.

Tháng 10-1947, địch càn vào Hoà - Hậu - Thắng, các chi bộ đảng lãnh đạo nhân dân tản cư, huy động lực lượng DQDK phối hợp với bộ đội huyện phục kích đánh địch ở ngã ba Đông Trụ. Do chưa có kinh nghiệm tác chiến, vũ khí trang bị thiếu thốn, bị hy sinh 5 người, bộ đội và du kích phải rút lui. Địch tràn vào cướp phá, bắn giết ở các làng Phú Cốc, Phú Nhị, Trung Kỳ.

Sau thất bại ở Việt Bắc Thu Đông 1947, địch tiếp tục mở một số cuộc càn vào Hoà - Hậu - Thắng và các khu vực xung quanh, biến vùng này thành vùng tạm chiếm, thành lập phân khu Bảo Long và quận hành chính Bình Lý, đóng một số đồn bốt như Hữu Bị và Phú Cốc nhằm bảo vệ thành phố Nam Định. Xuất phát từ các vị trí đó, địch thường tổ chức lùng sục vào làng xã. Bọn địa chủ cường hào phản động đứng ra làm chỉ điểm cho giặc lùng bắt cán bộ, bắt thanh niên đi lính, bắt dân đi phu, nộp tre... Tình hình đó làm cho không ít quần chúng hoang mang, dao động. Một số cán bộ đảng viên bị bắt đất, phải lánh sang vùng Hưng Hà (Thái Bình). Nhân dân đi tản cư ở Nhân Bình với khẩu hiệu "bất hợp tác với giặc", nhưng gặp nhiều khó khăn về đời sống, phải quay về làng cũ làm ăn. Phong trào kháng chiến ở Hoà - Hậu - Thắng bước vào những ngày đầy gian nan thử thách. Tuy nhiên, nhiều cán bộ đảng viên và du kích vẫn kiên trì bám đất, đi sát quần chúng và được quần chúng che chở nên cơ sở chính trị và vũ trang vẫn được duy trì, tạo điều kiện phục

hồi, phát triển phong trào kháng chiến, biến Hoà - Hậu - Thắng thành một KDK giữa vùng chiếm đóng của địch.

2. Sau hội nghị Ban chấp hành trung ương Đảng(11-1948). Tỉnh uỷ Hà Nam chủ trương “đẩy mạnh phục hồi xây dựng cơ sở trong vùng địch chiếm, tăng cường hoạt động vũ trang, phát triển chiến tranh du kích trong lòng địch, diệt phản động, chống bù nhìn”[1, tr.234].

Thực hiện chủ trương chung, các chi bộ Hoà - Hậu - Thắng đưa cán bộ đảng viên trở về bám đất, bám dân tập trung chỉ đạo xây dựng và củng cố cơ sở chính trị quần chúng, lãnh đạo quần chúng đấu tranh chống bắt phu, bắt lính, chống nộp tre, chống bán phá bữa bãi. Trên cơ sở đó, lực lượng DQDK từng bước phục hồi và phát triển. Đến giữa năm 1948, mỗi làng xã thành lập được một đội du kích tập trung gồm 30 người, tiến hành vũ trang tuyên truyền, diệt ác trừ gian, cảnh cáo trấn áp hội tề, vận động nhân dân không hợp tác với địch. Theo kế hoạch của Huyện uỷ Lý Nhân, đại đội 50 bộ đội địa phương về Hoà - Hậu - Thắng, tạo điều kiện cho phong trào chiến tranh du kích phát triển. Nhiều trận phục kích, đánh địch vào làng cướp phá diễn ra ở Cống Tùng, Cầu Xâm, Ba Bàng, Phú Cốc, Vinh Dự, Tảo Môn. Có trận đạt kết quả cao như trận chôn mìn phục kích ở Tảo Môn phá một xe Jeep và tiêu diệt 15 tên địch. Du kích Nhân Hoà cho cóc ngậm thuốc lào để quấy rối vị trí địch. Đặc biệt DQDK Hoà - Hậu - Thắng phối hợp với bộ đội địa phương phá cầu phao qua sông Châu (6-3-1948), làm gián đoạn đường vận chuyển giữa các bốt Cao Đà và Bảo Long. Từ chỗ phối hợp với bộ đội, du kích đã tiến lên độc lập tác chiến, phát triển các lối đánh mìn, địa lôi, từ chỗ đánh ban đêm, tiến lên đánh ban ngày. Tuy chưa tiêu diệt được nhiều sinh lực địch, song các hoạt động quân sự trên đây làm cho địch không dám đi lại tự do, lũng sục sâu vào các làng. Chính quyền kháng chiến các xã vẫn tồn tại và hoạt động song chưa hoàn toàn công khai.

Tháng 8-1948, Tỉnh uỷ Hà Nam quyết định xây dựng Hoà - Hậu - Thắng thành một KDK liên hoàn để làm nơi đứng chân ở cửa ngõ phía Nam của tỉnh. Các chi bộ lãnh đạo nhân dân xây dựng củng cố hầm hào, làm thêm hầm bí mật. Các tổ chức quần chúng và lực lượng vũ trang ngày càng lớn mạnh, khả năng chiến đấu của du kích không ngừng nâng cao.

Ngày 27-8 năm Mậu Tý (9-1948) du kích Nhân Hậu, đánh trận phục kích đầu tiên trên đường 63 diệt 3 tên.

Ngày 2-2-1949, du kích Nhân Hậu phối hợp với bộ đội huyện phục kích một toán địch trên đường từ Nam Định lên Phú Cốc diệt 2 tên, làm bị thương 5 tên, thu một tiểu liên, 2 súng trường.

Tháng 7-1949, du kích Hoà - Hậu - Thắng dùng nội ứng phối hợp với bộ đội tiến công vị trí Phú Cốc và giành thắng lợi hoàn toàn.

Những tháng cuối năm 1949, bộ đội địa phương và DQDK thường xuyên hoá trang độn thổ trên đê Sông Hồng, đoạn từ Hữu Bị đến Phú Cốc đánh bọn địch đi tuần tiễu. Điển hình nhất là trận do xã đội trưởng Nhân Hoà chỉ huy (8-1949) đánh một trung đội lính Âu - Phi càn vào thôn Đại Đồng (Phương Trà). Hai tiểu đội du

kích Nhân Hoà, Nhân Hậu bí mật phục kích dưới hầm chờ địch lọt vào trận địa rồi bất ngờ bật nóc hầm lên dùng dao, kiếm đánh giáp lá cà, tiêu diệt 7 tên, cướp 3 khẩu súng, giải thoát 40 người dân bị bắt đi phu.

Những cách đánh độn thổ phục kích, nội ứng rất lợi hại, làm cho bọn địch trong các vị trí Hữu Bị, Phú Cốc hoang mang lo sợ. Khi binh lính ra khỏi đồn đi cắt tóc, lính gác nói “mày cứ lên Đại Hoàng (một thôn trong KDK) nó cắt cho một loạt thì khỏi cắt”. Hoạt động của lực lượng vũ trang làm cho nhân dân phấn khởi và tin tưởng. Đội vũ trang tuyên truyền có điều kiện đẩy mạnh hoạt động, cổ vũ tinh thần kháng chiến trong quần chúng.

Du kích Hoà - Hậu - Thắng

Thi nhau bắt bảo hoàng

Bắt hơn một tiểu đội đi càn

Thu ngay chín súng vũ trang cho mình.

Qua 3 năm kháng chiến giữa vòng vây của địch, các chi bộ đảng đã lãnh đạo nhân dân xây dựng một KDK liên hoàn. Đội ngũ đảng viên được rèn luyện và ngày càng thêm đông. Mỗi chi bộ đều có từ 60 đến 70 đồng chí và tích cực tham gia cuộc vận động “xây dựng chi bộ tự động” do tỉnh uỷ chủ trương. Đó là nhân tố hàng đầu đảm bảo sự tồn tại và phát triển của KDK trong giai đoạn địch mở rộng chiếm đóng và bình định tiếp theo.

3. Đông Xuân 1949-1950, trong quá trình thực hiện kế hoạch Revers đánh chiếm Đồng bằng Bắc Bộ, địch tăng cường càn quét, phá cơ sở ven Sông Hồng. Chúng đóng lại vị trí Phú Cốc. Ngày 11-2-1950, địch từ Nam Định phối hợp với các vị trí Vĩnh Đà, Bảo Long mở cuộc càn lớn ở phía nam Lý Nhân, đặt KDK vào thế bị bao vây chặt hơn và trở thành mục tiêu tiến công của địch, nhất là từ chiến dịch Foudre đánh chiếm hầu hết tỉnh Hà Nam (5-1950). Địch từ các chốt Bảo Long, Đa Côn (Bình Lục), Vĩnh Cốc, Cống Vùa, Vĩnh Đà (Lý Nhân) liên tiếp càn quét dọc sông Châu và ven đường 63. KDK bị càn đi quét lại nhiều lần. Có ngày bọn địch ở Phú Cốc vừa đi khỏi thì bọn từ Hữu Bị kéo lên, từ Vĩnh Đà, Bảo Long kéo xuống. “Bảy ngày, ba trận càn”, địch thay nhau bắn giết, tàn phá, có xóm bị đốt trụi, có nhà bị đốt đi đốt lại nhiều lần. Cơ sở kháng chiến bị đảo lộn, một số cán bộ đảng viên bị bắt, một số khác phải lánh ra vùng tự do. Địch bắt ép dân lập tế. Tuy nhiên nhiều cán bộ đảng viên nhất là chi bộ Nhân Hậu vẫn kiên trì bám trụ, lãnh đạo quần chúng đấu tranh.

Ngày 29-5-1950, Tỉnh uỷ Hà Nam ra nghị quyết nêu rõ: “cán bộ đảng viên bật đất phải nhanh chóng trở về lãnh đạo quần chúng đấu tranh và duy trì cơ sở” [2, tr.208]. Nhiều cán bộ của tỉnh, huyện và bộ đội địa phương được điều về cơ sở. Đến cuối tháng 6-1950, hầu hết số cán bộ, đảng viên bị bật đất đều trở về vận động, tổ chức nhân dân đấu tranh chống địch, thu hoạch thóc lúa. Nhân dân một lòng theo kháng chiến, ra sức giúp đỡ cán bộ. Có những thiếu nhi như Trần Bá Loát làm nhiệm vụ bảo vệ cán bộ, bị địch bắt và tra tấn đến chết nhưng không cung khai. Nhiều gia đình nghèo đói vẫn chất chiu từng bát gạo, củ khoai nuôi cán bộ đi về hoạt động.

Tháng 7-1950 thực hiện chủ trương của Liên khu uỷ Liên khu III, Huyện uỷ Lý Nhân phát động tháng “lương giáo đoàn kết thi đua giết giặc”, đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục quần chúng, xây dựng và phục hồi cơ sở, tiến lên phá nguy quân, nguy quyền. Huyện uỷ cử nhiều cán bộ xuống các xã để chỉ đạo phong trào. Bộ tư lệnh Liên khu III điều một tiểu đoàn về hoạt động ở Lý Nhân, Bình Lục. Đêm 25-7-1950, du kích Hoà - Hậu - Thắng đột nhập vào các vị trí địch treo cờ, rải truyền đơn, gọi loa kêu gọi binh sĩ nguy quay súng bắn vào đầu giặc trở về với gia đình, đồng thời tiến hành diệt ác trừ gian, làm cho địch hoảng sợ, không dám ra khỏi bốt.

Tháng 10-1950, các đồng chí bí thư tỉnh uỷ và huyện uỷ về KDK, họp với các chi bộ tại xóm Giáo (Đông Tru) bàn biện pháp chỉnh đốn đội ngũ đảng và đẩy mạnh công cuộc kháng chiến. Hội nghị đề ra một số nhiệm vụ trước mắt: Kiện toàn các chi bộ và Uỷ ban kháng chiến hành chính xã, tích cực lãnh đạo nhân dân phá âm mưu chia rẽ của địch, củng cố lực lượng du kích, nắm tề để phá tề, cài một số cán bộ vào các ban tề của địch để làm nội ứng, nắm bắt tình hình và làm công tác binh vận, kiên quyết trừng trị những phần tử cố tình làm tay sai cho địch.

Dưới sự lãnh đạo của các chi bộ đảng, phong trào kháng chiến trong KDK nhanh chóng phục hồi và phát triển. Bọn phản động trong các làng bị xử lý. Địch mất chỗ dựa. Cơ sở chính trị quần chúng được củng cố vững chắc. Nhiều cụ già, em nhỏ cũng tham gia công tác canh gác, bảo vệ. Khu Cầu Xâm, Cầu Tư trở thành những trạm cảnh giới. Xóm Giáo Đông Tru, thôn Đại Hoàng, xóm Giáo Năm biên là nơi có cơ sở vững mạnh nhất, nơi tập trung thường xuyên của đội du kích. Xóm Phú Cốc, tuy ở sát đồn địch nhưng cũng có nhiều cơ sở, làm chỗ dựa cho cán bộ, bộ đội, du kích đi về hoạt động.

Phát huy thắng lợi của đợt hoạt động “lương giáo đoàn kết thi đua giết giặc”, phối hợp với chiến dịch Biên giới, quân dân Hoà - Hậu - Thắng đẩy mạnh xây dựng khu chiến đấu liên hoàn. Trong Đông Xuân 1950-1951, lực lượng DQDK phối hợp cùng bộ đội giải tán hội tề, phá đường giao thông, góp phần làm tê liệt các trục đường số 62,63... Làng kháng chiến được củng cố lại, tạo điều kiện để cán bộ, du kích bám đất, bám dân, bám địch. Quần chúng nhân dân hăng hái tăng gia sản xuất phục vụ kháng chiến. Nhiều làng trong KDK như Phú Nhị, Vĩnh Dự... trở thành “bệnh viện dã chiến”, có lúc đã cất dấu che chở, nuôi dưỡng hàng trăm thương binh, từ mặt trận Tả ngạn sông Hồng đưa về cứu chữa.

Tháng 4-1951 địch mở chiến dịch “Quốc gia” huy động trên 3000 quân từ Hà Nội, Nam Định, phối hợp với quân chiếm đóng càn quét Bình Lục và Lý Nhân. Địch dùng nhiều mũi chia cắt KDK, liên tục trong 8 ngày càn đi quét lại từng khu vực. Chúng kết hợp thủ đoạn tàn sát, khủng bố với thủ đoạn chính trị lừa bịp, dụ dỗ cán bộ, ép dân lập tề. KDK bị tàn phá nặng nề, nhưng do cán bộ đảng viên kiên trì bám đất, bám dân nên vẫn giữ được cơ sở. Sau khi địch kết thúc cuộc càn, cán bộ đảng viên, du kích đều trở lại hoạt động, ổn định tinh thần quần chúng, khôi phục KDK trở thành nơi đứng chân của tỉnh, huyện và các xã bạn mỗi khi gặp khó khăn, thành bàn đạp để tiến vào địch hậu.

4. Tháng 5-1951, ta mở chiến dịch Quang Trung. Tỉnh uỷ Hà Nam chủ trương: “phối hợp với chủ lực tiến công mạnh về quân sự, tiêu diệt vị trí, tiêu hao sinh lực địch, diệt tế vũ trang, phá nguy quyền, làm tan rã hàng ngũ địch, phục hồi cơ sở, mở KDK trong lòng địch...”[1, tr.269]. KDK Hoà - Hậu - Thắng, trở thành nơi tập kết của các đơn vị bộ đội chủ lực và bộ đội địa phương. Du kích liên tục chôn mìn, phục kích trên đường 63 và đê Đại Hà, phối hợp cùng bộ đội, bao vây, công kích các vị trí địch, quét sạch các hội tế, đánh địch tràn vào thôn Đại Hoàng. Xã Nhân Hậu trở thành “bệnh viện dã chiến” của mặt trận [2, tr.230]. Ngày 8-6-1951, khi địch đang tràn vào KDK thì một tiểu đoàn bộ đội chủ lực chuyển vũ khí từ Thái Bình sang. Đơn vị này có trách nhiệm tránh địch. Quân dân KDK đã tổ chức giúp đỡ cả tiểu đoàn đấu quân an toàn và làm tròn nhiệm vụ.

Những tháng cuối năm 1951, du kích Hoà - Hậu - Thắng tăng cường các hoạt động phục kích, đánh mìn, chống địch sục sạo cướp phá. Ngày 6-9-1951, một tiểu đội địch từ chốt Phú Cốc kéo vào làng Tây Trữ, bắt dân nộp tre, tổ du kích ở đây bố trí cướp một khẩu súng, mở đầu cho phong trào “tay không cướp súng giặc” ở Lý Nhân.

Đông Xuân 1951-1952, các hoạt động phối hợp với chiến dịch Hoà Bình nổ rộ khắp vùng đồng bằng. Đêm 6-1-1952, trung đội du kích cơ động ở Hoà - Hậu - Thắng phối hợp với trung đoàn 64 vượt qua nhiều vị trí và cánh đồng chiêm lầy lội, tập kích vào nơi đóng quân của đội biệt kích Vandenberg ở nhà thương tế bản (Nam Định) tiêu diệt và bắt sống hơn 100 tên, thu 180 súng tiểu liên, 16 trung liên, 2 súng cối và 30 súng ngắn.

Ngày 15-1-1952, du kích Hoà - Hậu - Thắng phối hợp cùng bộ đội chủ lực bao vây và dùng nội ứng tiêu diệt vị trí Phú Cốc, bao vây chốt Lý Nhân và vị trí tế vũ trang ở nhà thờ Bình Ba, buộc địch phải ra hàng.

Cùng thắng lợi diệt gọn vị trí Bảo Long của quân dân Bình Lục và phong trào tổng phá tế khu nam đường 62, thắng lợi của quân dân Hoà - Hậu - Thắng không chỉ có tác dụng mở rộng KDK mà còn nối liền với khu C Bình Lục, tạo thế liên hoàn hỗ trợ lẫn nhau.

Ngày 10-2-1952, Tỉnh uỷ Hà Nam ra nghị quyết xác định nhiệm vụ “gấp rút xây dựng cơ sở, củng cố KDK”[3, tr.286]. KDK Hoà - Hậu - Thắng được xếp loại A. Các chi bộ mạnh dạn đưa những quần chúng tích cực thay thế những người yếu kém, mất tinh thần. Các đội công tác cơ sở, tuyên truyền xung phong tiến hành nhiều biện pháp tuyên truyền giáo dục quần chúng, mở hội nghị quán triệt chủ trương chính sách của Đảng và Chính phủ, nhất là chính sách đoàn kết lương - giáo. Mọi hoạt động đều tiến hành công khai. Lực lượng DQDK phát triển nhanh về số lượng, mỗi xã có từ 50 du kích trở lên và được trang bị từ 20 đến 30 súng trường. Các đoàn cán bộ giáo dục, y tế được cử về để xây dựng và củng cố phong trào, mở lại trường học phổ thông và các lớp bình dân học vụ, hướng dẫn công tác vệ sinh, phòng bệnh, dập tắt dịch đậu mùa (hè 1952). Hoà - Hậu - Thắng trở thành một căn cứ du kích (CCDK), tạo nơi đứng chân cho Thường vụ Tỉnh uỷ và các cơ quan tỉnh trực tiếp chỉ đạo cuộc kháng chiến ở địch hậu.

Những thắng lợi toàn diện trong Đông Xuân 1951-1952 của quân dân CCDK đã góp phần thu hẹp phạm vi chiếm đóng của địch, giành thế chủ động, tạo thêm thuận lợi mới để huy động nhân tài vật lực cho kháng chiến. Tháng 2-1952, nhân dân Hoà - Hậu - Thắng tham gia công tác phá hoại, đắp 142 ụ trên đê sông Hồng. Nhiều cụ già, phụ nữ có con nhỏ cũng đi dân công phá đường, gây nhiều khó khăn cho địch trong hành quân, tiếp tế, làm giảm sút hẳn hiệu lực cơ giới trên bộ của địch.

Sau thất bại ở Hoà Bình, quân Pháp quay về đánh phá vùng đồng bằng. CCDK Hoà - Hậu - Thắng nằm trong vòng trận càn Amphibie (từ 9-3-1952 đến 24-3-1952). Quán triệt chủ trương của tỉnh uỷ "chống càn là nhiệm vụ của toàn dân, không phải chỉ riêng của bộ đội và DQDK" [2, tr.249]. Quân dân Hoà - Hậu - Thắng bố trí sẵn trận địa chờ địch. Các tổ du kích từ 3 đến 5 người lúc ẩn lúc hiện đánh địch ở mọi nơi. Trong ngày 9-3-1952, một tiểu đội du kích Nhân Hoà đẩy lùi 4 đợt tiến công của địch. Du kích Nhân Hậu, dựa vào hầm bí mật, chờ địch lọt vào trận địa, bất ngờ xông lên đánh vào giữa đội hình, tiêu diệt và làm bị thương hàng chục tên, thu nhiều quân trang quân dụng. Du kích Nhân Thắng dùng mìn giật đổ 2 xe quân sự, tiêu diệt 8 tên. Bọn địch bị kìm chân trong CCDK suốt 2 ngày, tạo điều kiện cho bộ đội có thêm thời gian bố trí lực lượng phá càn. Mặc dù địch dựa vào ưu thế binh lực và vũ khí, dùng nhiều thủ đoạn tàn bạo, đốt cháy hàng trăm ngôi nhà, tàn phá hàng trăm mẫu hoa màu, nhưng cán bộ đảng viên và lực lượng du kích Hoà - Hậu - Thắng vẫn kiên cường bám đất, bám dân để giữ vững CCDK.

Ngay sau khi kết thúc cuộc càn, các chi bộ đảng thực hiện nghị quyết của Tỉnh uỷ (4-1952), nhanh chóng khắc phục hậu quả do địch gây ra, củng cố lực lượng, phục hồi sản xuất và sẵn sàng chiến đấu.

Tháng 6-1952, địch mở trận càn Antiloppe. Tuy nằm ngoài vùng càn, quân dân CCDK đã chủ động chặn đánh tàn quân địch rút chạy về Nam Định trên đường 63 và đê Đại Hà gây cho chúng nhiều thiệt hại.

Ngày 18-10-1952, địch tổ chức một trận càn vào CCDK. Quân dân Hoà - Hậu - Thắng anh dũng chống trả, gây cho địch nhiều thương vong. Mặt khác mục đích cuộc càn là để hỗ trợ cho việc giải vây, tiếp tế, đổi quân cho các vị trí, nên địch nhanh chóng kết thúc việc càn quét. Đây là trận càn lớn cuối cùng vào CCDK.

Từ 1953, thế chiếm đóng của địch ở Hà Nam đã bị phá vỡ. Chúng thực hiện kế hoạch bình định có trọng điểm, tập trung củng cố tuyến Đáy, đường số 1 và đường số 60, hoạt động quân sự của địch ở Hoà - Hậu - Thắng giảm hẳn, chúng chỉ sử dụng pháo từ Nam Định bắn phá, thỉnh thoảng cho máy bay dội bom. Một vài lần bọn lính trong bốt Hữu Bị đột kích ăn cướp của dân song bị đánh tan tác. Du kích Hoà - Hậu - Thắng đã có khả năng độc lập tác chiến chống càn nhỏ và bao vây vị trí địch. Quân dân Hoà - Hậu - Thắng tập trung xây dựng khu căn cứ và tăng cường làm nghĩa vụ hậu phương cho tiền tuyến.

Trong Đông Xuân 1953 - 1954, hoà vào cao trào chiến tranh du kích toàn tỉnh, du kích Hoà - Hậu - Thắng cùng du kích các xã luôn phiên nhau bao vây vị trí, uy

hiệp dịch, kết hợp với đón bắt chỉ điểm, bám sát hàng rào gọi binh lính địch ra hàng.

Ngày 27 - 6 - 1954 bọn địch ở các vị trí Hữu Bị, Vũ Điện buộc phải rút chạy. Cả huyện Lý Nhân hoàn toàn giải phóng.

Với lực lượng chính trị, lực lượng vũ trang lớn mạnh, ngay từ khi giặc Pháp chiếm đóng các vùng xung quanh, quân dân Hoà - Hậu - Thắng, dưới sự lãnh đạo của Đảng đã anh dũng chiến đấu, đánh giặc giữ làng và xây dựng một KDK nổi tiếng trong lòng địch. “Suốt thời kỳ kháng chiến chống Pháp, khu Hoà - Hậu - Thắng nằm trong vùng sau lưng địch đã trở thành một căn cứ an toàn của tỉnh. Tỉnh đã đặt cơ quan lãnh đạo và tổ chức nhiều cuộc họp quan trọng ở đây” [2, tr.231]. CCDK Hoà - Hậu - Thắng còn là nơi đứng chân của bộ đội chủ lực và bộ đội địa phương để tiến công vào vùng địch tạm chiến, là nơi che giấu, nuôi dưỡng thương binh, là trận địa của chiến tranh du kích, phân tán và giam chân địch, phá thế chiếm đóng của địch ở phía nam tỉnh Hà Nam, góp phần xứng đáng vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] *Hà Nam Ninh chống thực dân Pháp xâm lược 1945 -1954*. Bộ chỉ huy quân sự Hà Nam Ninh xuất bản 1979, tr.234.
- [2] *Sự kiện lịch sử Đảng Hà Nam Ninh*. Ban nghiên cứu lịch sử Đảng Hà Nam Ninh 1976, tr.208.
- [3] *Hà Nam Ninh, lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp*. Sơ thảo, Bộ chỉ huy quân sự Hà Nam Ninh 1986, tr.286.

VNU. JOURNAL OF SCIENCE. SOC., SCI., t.XV, N^o4, 1999

HOA - HAU - THANG GUERRILLA BASE

Vu Quang Hien

Faculty of History

College of Social Sciences & Humanities - VNU

The Hoa - Hau - Thang army, under the party, set up a strong guerrilla region in the heart of enemy's occupying area in South - East Ly Nhan district, Ha Nam province.

Although they used to have hard experiences and to have to withdraw temporarily, they kept the guerrilla region safe, developed it to be a guerrilla base that was a batt lefield for attacking the enemy from their own heart. They also supported man's strength and goods and did its bits in winning in the war of resistance against France.